TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2018/HNGĐ-ST
Ngày 17-7-2018
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Khanh

Ông Đoàn Quốc Việt

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 94/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2018 về ly hôn và tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2018/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Dương Thanh Kim H ; nơi cư trú: Thôn N, xã AH, huyện A , thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Đoàn Mạnh T ; nơi cư trú: Thôn 5, xã V, huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Dương Thanh Kim H trình bày: Chị và anh Đoàn Mạnh T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VT , huyện VB, thành phố Hải Phòng vào ngày 13-7-2015. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận đến tháng 5/2017 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không hợp tính nhau, luôn bất đồng

quan điểm về tình cảm cũng như kinh tế nên đã xảy ra những bất hòa. Từ tháng 5/2017 đến nay chị đã đưa con về gia đình chị ở Thôn N, xã AH, huyện A , thành phố Hải Phòng sinh sống. Vợ chồng anh chị sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đoàn Mạnh T .

Về con chung: Chị và anh Đoàn Mạnh T có một con chung là Đoàn Thị Vân A , sinh ngày 10-10-2015. Khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chị xin tự giải quyết với anh T .

Về tài sản: Chị và anh Đoàn Mạnh T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai của anh Đoàn Mạnh T , anh trình bày: Anh và chị Dương Thanh Kim H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã VT, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng vào ngày 13-7-2015. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận đến tháng 5/2017 thì xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên đã xảy ra những bất hòa. Từ tháng 5/2017 đến nay anh chị sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau. Nay chị H xin ly hôn, anh không đồng ý, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh và chị Dương Thanh Kim H có một con chung là Đoàn Thị Vân A , sinh ngày 10-10-2015. Trường hợp vợ chồng ly hôn, anh xin được nuôi con chung, việc cấp dương nuôi con anh xin tự giải quyết với chị H .

Về tài sản: Anh và chị Dương Thanh Kim H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng đồng thời phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách của những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, việc xét xử vắng mặt bị đơn cũng như các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn chấp hành yêu cầu của Tòa án về việc giao nộp chứng cứ, tham gia phiên họp, phiên hòa giải, phiên tòa. Bị đơn không chấp hành yêu cầu của Tòa án, không nộp bản tự khai, không tham gia phiên họp, phiên hòa giải, phiên tòa. Tuy nhiên, việc bị đơn vi phạm quyền và nghĩa vụ tố tụng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Về hôn nhân: Xử cho chị Dương Thanh Kim H được ly hôn với anh Đoàn Mạnh T . Về con chung: Xử giao con chung Đoàn Thị Vân A , sinh ngày 10-10-2015 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chị H xin tự giải quyết với anh T nên không đặt ra để giải quyết. Về tài sản: Chị H và anh T không có tài sản chung, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Dương Thanh Kim H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Quan hệ tranh chấp của vụ án về ly hôn, tranh chấp nuôi con quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

[2] Bị đơn anh Đoàn Mạnh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa, tuy nhiên anh T vẫn vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Đoàn Mạnh T .

- Về nội dung vụ án:

[3] Về hôn nhân: Chị Dương Thanh Kim H và anh Đoàn Mạnh T kết hôn ngày 13-7-2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VT , huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm về tình cảm cũng như kinh tế nên đã xảy ra xô sát, bất hòa. Do mâu thuẫn vợ chồng nên chị H đã đưa con về gia đình chị ở Thôn N, xã AH, huyện A , thành phố Hải Phòng sinh sống. Từ tháng 5/2017 đến nay anh chị sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau. Nay chị H nhận thấy tình nghĩa vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T . Anh T vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án anh T không đồng ý ly hôn với chị H . Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh T đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, yêu cầu của chị

Dương Thanh Kim H xin ly hôn với anh Đoàn Mạnh T phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Dương Thanh Kim H và anh Đoàn Mạnh T có một con chung là Đoàn Thị Vân A , sinh ngày 10-10-2015. Khi ly hôn, chị H và anh T cùng đề nghị Tòa án giao con chung cho anh chị nuôi dưỡng. Xét yêu cầu, đề nghị giải quyết về việc nuôi con của anh chị, Hội đồng xét xử nhận định: Căn cứ vào điều kiện nuôi con của chị H và anh T thì thấy anh, chị có đủ điều kiện để nuôi con. Tuy nhiên do cháu Đoàn Thị Vân A , sinh ngày 10-10-2015 còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi cần sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con cần chấp nhận yêu cầu của chị H giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Việc cấp dưỡng nuôi con chị H xin tự giải quyết với anh Tòa nên Tòa án không xem xét giải quyết

[5] Về tài sản: Chị Dương Thanh Kim H và anh Đoàn Mạnh T không có tài sản chung, không yêu cầu nên Toà án không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 146, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chị Dương Thanh Kim H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 146, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Dương Thanh Kim H được ly hôn với anh Đoàn Mạnh T .

2. Về con chung: Xử giao con chung Đoàn Thị Vân A , sinh ngày 10-10-2015 cho chị Dương Thanh Kim H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18

tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chị H xin tự giải quyết với anh T , nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Chị Dương Thanh Kim H và anh Đoàn Mạnh T không có tài sản chung, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Dương Thanh Kim H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp tạm ứng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0015986 ngày 16-4-2018. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo lên toà án cấp trên để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện VB;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND Thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB;
- UBND xã VT huyện VB, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thương Huyền